

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HS - ST
Ngày 19 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Phúc và ông Trần Văn Học

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1965; tại xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 00/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Văn B (đã chết); mẹ đẻ: Đỗ Thị T (đã chết); vợ: Trần Thị S và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ tạm giam, hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương. “có mặt”.

Bị hại: Anh Đỗ Khắc V, sinh năm 1995 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (theo văn bản ủy quyền ngày 06/11/2024), “Vắng mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 27/10/2024 Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 trú tại thôn C, xã T, huyện Y (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future FI, màu đen, BKS 88F1- 328.51 di chuyển từ hướng xã N, huyện Y đi qua trường trung học cơ sở và trường tiểu học xã T thuộc thôn M, xã T, huyện Y để đi về nhà tại thôn C, xã T. Đến khoảng 17 giờ 08 phút cùng ngày khi H điều khiển xe mô tô đi đến gần khu vực ngã ba giữa đường liên xã (đường đi từ xã T sang xã H, nay là xã H) với đường trục thôn M, xã T. Đoạn đường liên xã này có vạch kẻ sơn nét đứt màu vàng, chia đường làm hai phần đường riêng biệt, lúc này H đang điều khiển xe đi sát lề đường bên phải theo chiều đi. H bấm mở đèn xi nhan bên trái và điều khiển xe đi sang bên trái để rẽ vào đường trục thôn M, quá trình xi nhan và điều khiển xe rẽ trái H không chú ý quan sát phía sau nên khi bánh xe mô tô phía trước do H điều khiển sang phần đường bên trái thì anh Đỗ Khắc V, sinh năm 1995 trú tại thôn T, xã T, huyện Y điều khiển xe mô tô BKS 88AB - 836.67 đi từ phía sau vượt lên khiến cánh yếm bên phải xe mô tô BKS 88AB – 836.67 đâm vào để chân phía sau bên trái xe mô tô do H điều khiển khiến 2 xe mô tô bị đổ ra đường. Hậu quả: Anh Đỗ Khắc V bị thương tích được đưa đến Trung tâm y tế huyện Y, cùng ngày anh V tử vong, Nguyễn Văn H bị thương tích được điều trị tại Bệnh viện H2 đến ngày 01/11/2024 được ra viện, hai phương tiện hư hỏng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Y đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, tạm giữ xe mô tô BKS 88F1- 328.51 và xe mô tô BKS 88AB – 836.67 để làm căn cứ giải quyết vụ việc.

Thời điểm xảy ra tai nạn giao thông bị cáo Nguyễn Văn H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

Hồi 20 giờ 30 phút 41 giây ngày 27/10/2024 Bệnh viện H2 tiếp nhận mẫu máu của Nguyễn Văn H. Kết quả xét nghiệm máu ngày 06/11/2024 xác định nồng độ cồn trong máu của bị cáo H là 0,245mmol/L, nằm trong khoảng tham chiếu từ 0.0 đến 10.8mmol/L, Cơ quan điều tra đã điều tra xác định trước khi xảy ra tai nạn giao thông bị cáo không sử dụng rượu, bia; các thành viên trong gia đình bị cáo khẳng định khi ăn cơm cùng gia đình bị cáo không sử dụng rượu, bia. Hồi 22 giờ 32 phút 25 giây ngày 27/10/2024 Bệnh viện H2 tiếp nhận mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn H. Kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 06/11/2024 là Âm tính với các chất ma túy thường gặp.

Thời điểm xảy ra tai nạn giao thông Anh Đỗ Khắc V có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 260175000991 do Sở Giao thông vận tải tỉnh V cấp ngày 19/5/2024.

Tính đến ngày 27/10/2024, anh Đỗ Khắc V không bị cơ quan nào có thẩm quyền xử phạt bằng hình thức tước giấy phép lái xe.

Ngày 28/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu giám định số 1649 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh V giám định nồng độ cồn trong máu của tử thi Đỗ Khắc V. Tại bản Kết luận giám định số 3126 ngày 01/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh V đã kết luận: *“Trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ được Cơ quan trưng cầu xác định là mẫu máu thu của tử thi Đỗ Khắc V – SN 1995 trú tại thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc gửi giám định có cồn (E). Nồng độ cồn (E) trong mẫu gửi giám định là 169,958mg/100ml mẫu.*

Ngày 28/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu giám định số 1650 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh V giám định chất ma túy trong máu của tử thi Đỗ Khắc V. Tại bản Kết luận giám định số 3127 ngày 01/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh V đã kết luận: *“Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroin, MDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2C-B và TFMPP) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ được Cơ quan trưng cầu xác định là mẫu máu thu của tử thi Đỗ Khắc V – SN 1995 trú tại thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc gửi giám định”.*

Ngày 27/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu giám định số 1643 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh V xác định nguyên nhân chết của anh Đỗ Khắc V. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 3171 ngày 06/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận:

“1. Các kết quả chính: Vùng mặt – thái dương bên trái có diện xây sát, mài trượt da, đuôi cung mày trái có vết rách da, xương trán nứt vỡ chảy máu không đông. Vùng cằm có diện sưng nề, xây sát không vỡ xương cằm. Các vùng khác có diện xây sát, mài trượt da rải rác.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của Đỗ Khắc V: Chấn thương sọ não”.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Nguyễn Văn H đã đến động viên, hỏi thăm và tự nguyện hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Đỗ Khắc V tổng số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Ông Đỗ Văn C (đại diện cho gia đình bị hại) đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác và đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Tại Cáo trạng số 23/CT - VKSYL ngày 14 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị

cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn H 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo H và đại diện gia đình bị hại (ông C), số tiền là 80.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án và những vấn đề khác:

- Đối với xe (một) chiếc xe mô tô BKS 88F1 – 328.51 tạm giữ của Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn H. Kết quả tra cứu xác định xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 14/01/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả chiếc xe trên cho H là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô BKS 88AB – 836.67 đứng tên đăng ký là chị Nguyễn Thị H1 là vợ của Đỗ Khắc V. Kết quả tra cứu xác định xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đây là tài sản hợp pháp của chị H1. Ngày 14/01/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả chiếc xe trên cho chị H1 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 USB có chứa file video liên quan đến vụ tai nạn giao thông do anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 trú tại thôn M, xã T giao nộp là tài sản hợp pháp của anh M nên ngày 14/01/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã lại trả chiếc USB cho anh M là phù hợp.

- Đối với mẫu trả số 2937 tên mẫu ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói niêm phong do Phòng K Công an tỉnh V hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 3299 ngày 19/11/2024 và 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong do Phòng K Công an tỉnh V hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 3127 ngày 01/11/2024 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Tại phiên toà người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là ông Đỗ Văn C vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra ông trình bày và xác nhận: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng gia đình đã tích cực đến thăm hỏi, động viên và xin lỗi gia đình ông. Bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông số tiền 80.000.000 đồng bao gồm tiền chi phí mai táng phí, bù đắp tổn thất tinh thần và bồi thường hư hỏng xe mô tô. Gia đình ông đã nhận đủ số tiền này và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự; về hình phạt: Quá trình điều tra đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Do đó Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Bị cáo khai nhận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/10/2024, Nguyễn Văn H không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô BKS 88F1- 328.51 di chuyển từ hướng xã N, huyện Y đi qua trường tiểu học xã T để đi về nhà tại thôn C, xã T và đi ở lề đường bên phải theo chiều đi. Đến khoảng 17 giờ 08 phút cùng ngày khi H điều khiển xe mô tô đi đến khu vực ngã ba giữa đường liên xã với đường trục thôn M, xã T và bấm mở đèn xi nhan bên trái, đồng thời điều khiển xe đi sang bên trái để rẽ vào đường trục thôn M nhưng do H không chú ý quan sát phía sau nên khi bánh xe mô tô phía trước do H điều khiển sang phần đường bên trái thì anh Đỗ Khắc V, sinh năm 1995 ở xã T, huyện Y điều khiển xe mô tô BKS 88AB - 836.67 đi từ phía sau vượt lên đâm vào để chân bên trái xe mô tô do H điều khiển làm 2 xe đổ ngã ra đường. Hậu quả: Anh Đỗ Khắc V tử vong.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh chụp tại hiện trường, sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn, kết luận giám định nguyên nhân tử vong của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận Viện

kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định”;

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe theo định, chuyển hướng xe nhưng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô BKS 88AB-836.67 do anh Đỗ Khắc V điều khiển, hậu quả làm anh V tử vong đã vi phạm khoản 9 điều 8; khoản 2, Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe như sau:

“Trong khi chuyển hướng, người lái xe ... chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm như sau:

“... 9. Điều khiển xe cơ giới không có Giấy phép lái xe theo quy định”

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và gây thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Do đó, hành vi của bị cáo cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy: Bị cáo H là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm

tội với lỗi vô ý.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông trên là do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo định, bất xi nhan chuyển hướng xe nhưng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô do anh Đỗ Khắc V điều khiển, hậu quả làm anh V tử vong; tuy nhiên nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn bị hại cũng có lỗi (điều khiển xe trong tình trạng trong người có nồng độ cồn cao là 169,958 mg/100ml; đi nhanh không làm chủ được tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông với xe ô tô do bị cáo điều khiển). Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng với gia đình đã tích cực thăm hỏi, động viên đồng thời tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là cụ Nguyễn Văn B là liệt sĩ đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ được tổ quốc ghi công và được địa phương cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ. Trước khi phạm tội, bị cáo là người chấp hành pháp luật tại địa phương, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo thường xuyên ốm đau, sức khỏe yếu. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung và tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự.

[7] Vật chứng vụ án và những vấn đề khác:

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô BKS 88F1 – 328.51 tạm giữ của Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn H. Kết quả tra cứu xác định xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Ngày 14/01/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả chiếc xe trên cho H là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô BKS 88AB – 836.67 đứng tên đăng ký là chị Nguyễn Thị H1 là vợ của Đỗ Khắc V. Kết quả tra cứu xác định xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đây là tài sản hợp pháp của chị H1. Ngày 14/01/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả chiếc xe trên cho chị H1 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 USB có chứa file video liên quan đến vụ tai nạn giao thông do anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 trú tại thôn M, xã T giao nộp là tài sản hợp pháp của anh M nên ngày 14/01/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã lại trả chiếc USB cho anh M là phù hợp.

- Đối với mẫu trả số 2937 tên mẫu ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói niêm phong do Phòng K Công an tỉnh V hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 3299 ngày 19/11/2024 và 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong do Phòng K Công an tỉnh V hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 3127 ngày 01/11/2024 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Đối với chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2000 ở thôn T, xã T là vợ của anh Đỗ Khắc V không biết việc anh V sử dụng xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn. Chị H1 không giao xe cho anh Đỗ Khắc V sử dụng ngày 27/10/2024 nên không có căn cứ xem xét, xử lý đối với chị H1 về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là phù hợp.

[9] Đối với anh Đỗ Khắc V là người điều khiển xe mô tô BKS 88AB-836.67 tham gia giao thông không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã va chạm với xe mô tô BKS: 88F1 - 328.51 do Nguyễn Văn H điều khiển đang xi nhan rẽ trái; thời điểm xảy ra tai nạn giao thông anh V có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là 169,958 mg/100ml. Hành vi của Đỗ Khắc V đã vi phạm khoản 8 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G; vi phạm khoản 1 Điều 12; khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia nhưng sau tai nạn Đỗ Khắc V tử vong nên không xem xét xử lý.

[10] Đối với thương tích của bị cáo Nguyễn Văn H sau tai nạn giao thông bị cáo không có đề nghị gì nên không xem xét, xử lý.

[11]. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Nguyễn Văn H và đại diện gia đình bị hại (ông C) số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Xác nhận bị cáo H đã bồi thường xong cho gia đình bị hại.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu trả niêm phong dán kín của Phòng K Công an tỉnh V. Trên mẫu trả thể hiện: Vụ số 2937/2024 tên mẫu ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 3299/K1-KTHS ngày 19/11/2024. Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật được niêm phong trong hộp nhựa được dán kín, trên dải niêm phong có ghi vụ số 2916+2917: 0,00ml cùng toàn bộ bao gói, kèm theo kết luận giám định số 3127/KL-KTHS ngày 01/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh V là các tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Y với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc lập ngày 26/02/2025).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng

mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt theo quy định./.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Công an Tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- UBND xã Trung Hà;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Đã ký

Hoàng Tuấn Mạnh

